

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2017/HSST**
Ngày 18 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Điệp
2. Ông Duyên Văn Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Dương Việt Khái** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Lê Út N**, sinh năm 1982 (có mặt)

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1950; Anh, chị em ruột: 09 người; Vợ: Nguyễn Kim K, sinh năm 1986; Con: Có 02 người, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ ngày 21-3-2017 sau đó chuyển tạm giam đến ngày 08-6-2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh đến nay.

* Người bị hại: Bà Sơn Thị D, sinh năm 1935 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Danh Văn C, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Danh Văn C: Bà Võ Bé Năm – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau.

* Người làm chứng: Anh Trương Văn N, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Út N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19-3-2017, Lê Út N điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter biển kiểm soát 69N1-14.... đi từ hướng C về thị trấn T. Khi đi đến lộ gần nhà bà Di Thị S thuộc ấp C, xã T, huyện T thì N thấy bà Sơn Thị D đi bộ phía trước sát lề trái cùng chiều với N, cách xe N khoảng 20m. Lúc này, N bóp còi một cái rồi cho xe tiếp tục chạy đến, khi còn cách bà D khoảng 10m thì N thấy bà D di chuyển về phía lề phải của lộ, N không giảm tốc độ nhường đường cho bà D mà cho xe đi thẳng tới đụng vào phần đuôi bên phải của bà D làm cho bà D ngã xuống lộ và lăn phía trước đầu xe N. N dừng xe và bế bà D vào trong hiên nhà bà S rồi ra xe đi về thị trấn T, N không đưa bà D đi cấp cứu. Khi cháu Dương Hoàng K là cháu ngoại của bà S thấy bà D bị thương nên báo cho bà S biết. Gia đình đưa bà D đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau, đến 01 giờ 30 phút ngày 20-3-2017 thì bà D tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 45-GDPY/2017 ngày 23-3-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận bà Sơn Thị D: Thái dương phải có khối sưng nề không rõ ranh giới, mất phải quầng tụ máu, máu dưới da đầu ở thái dương phải, máu tụ dưới màng cứng lượng nhiều, 1/3 trên đuôi phải bầm tụ máu, gãy cổ xương đuôi phải, tử vong do chấn thương sọ não kín.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 20-3-2017, xác định: Hiện trường là đoạn lộ xi măng thuộc phần đất của bà Di Thị S thuộc ấp C, xã H, huyện T; lộ ngang 1,5m, nhìn theo hướng Nam - Bắc không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Lê Út N đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị hại đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Điều 202 khoản 2 điểm c Bộ luật hình sự.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Danh Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 110.000.000 đồng, gia đình bị cáo N đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời thu giữ 01 chiếc xe Jupiter, biển kiểm soát 69N1-14....

Tại Bản cáo trạng số 38/KSĐT-TA ngày 24-5-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Lê Út N về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời bảo vệ toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Yêu cầu xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo sớm đoàn tụ gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng như người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Út N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã truy tố đối với bị cáo. Xét lời khai của bị cáo Lê Út N tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của nhân chứng cũng như phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; từ đó cho thấy:

Khoảng 12 giờ ngày 19-3-2017, Lê Út N điều khiển xe mô tô đi đến lộ gần nhà bà Di Thị S thuộc ấp C, xã H, huyện T thì N thấy bà Sơn Thị D đi bộ phía trước sát lề trái cùng chiều cách xe N khoảng 20m, N bóp còi một cái rồi cho xe tiếp tục chạy đến cách bà D khoảng 10m thì bà D di chuyển về phía lề phải của lộ, N không giảm tốc độ nhường đường cho bà D mà cho xe đi thẳng tới và không làm chủ được tốc độ đã đụng vào phần đuôi bên phải của bà D làm cho bà D ngã xuống lộ. Sau khi gây tai nạn, Lê Út N biết rõ bà D bị thương nặng nhưng không đưa bị hại đi cấp cứu mà bế bà D vào trong hiên nhà bà S rồi ra xe đi về thị trấn T. Sau đó, gia đình đưa bà D đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị, đến 01 giờ 30 phút ngày 20-3-2017 thì bà D tử vong do chấn thương sọ não kín.

Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Út N đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, phù hợp với hành vi khách quan của bị cáo và đúng với quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ về hành vi do bị cáo Lê Út N gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại trái pháp luật. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức rõ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông thấy người đi bộ tại những nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ mà không giảm tốc độ nhường đường lại tránh, vượt ẩu là nguy hiểm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi vô ý do quá tự tin, vì nghĩ rằng khi điều khiển xe chạy đến sẽ tránh được nên không giảm tốc độ, nhường đường cho bà D và bị cáo nghĩ hậu quả không xảy ra nhưng thực tế hậu quả chết người đã xảy ra. Hành vi của bị cáo Lê Út N là nguyên nhân dẫn đến bị hại tử vong, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng không những ảnh hưởng về mặt tinh thần và gây đau thương mất mát rất lớn cho gia đình người bị hại mà còn gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất

định để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe và nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ để giảm thiệt hại về tài sản và nhất là sức khỏe, tính mạng con người do hậu quả của các vụ tai nạn giao thông trên địa bàn huyện T cũng như trong toàn xã hội đang có chiều hướng tăng. Trường hợp của Lê Út N nhằm giúp mọi người cảnh tỉnh và nâng cao ý thức hơn nữa khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh và đúng quy định luật giao thông.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Sau khi thực hiện hành vi bị cáo cùng gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả lo mai táng phí và bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền 110.000.000 đồng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không còn yêu cầu về trách nhiệm dân sự; người phạm tội ra đầu thú; cha ruột của bị cáo là ông Lê Văn Đ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì. Hơn nữa, nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi một phần của bị hại khi tham gia giao thông tại những nơi không đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường nhưng bà D đi bộ không quan sát xe đang đi tới, chỉ băng qua đường đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường (Theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ). Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên đã được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe Jupiter biển kiểm soát 69N1-14.... Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do quá tự tin nên xe mô tô không phải là công cụ phương tiện dùng để phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật (Chị Nguyễn Kim K là vợ của bị cáo Lê Út N đã trực tiếp nhận).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lê Út N và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 110.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo Lê Út N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Út N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Út N **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-3-2017 đến ngày 08-6-2017.

* Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Út N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo Lê Út N, người đại diện hợp pháp cho bị hại Sơn Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Minh Út